

佛教慈濟醫療財團法人台中慈濟醫院

留置鼻胃管之照護須知(越南語)

chủ đề: Những điều cần biết khi chăm sóc bệnh nhân đặt ống xông dạ dày

一、為什麼要做鼻胃管灌食？

Vì sao phải cho ăn qua ống xông dạ dày?

當病人不適宜自行進食時，由口或鼻插入一塑膠管至胃中，用流質食物灌入胃中，以維持身體營養的需求。

Khi bệnh nhân không thể tự mình ăn uống, từ miệng hoặc mũi đặt vào 1 ống cao su đến trong dạ dày, dùng thức ăn lỏng bơm vào trong dạ dày, nhằm duy trì nhu cầu dinh dưỡng cho cơ thể.

二、灌食用物準備：

Chuẩn bị dụng cụ cho ăn qua ống xông:

1. 管灌食物：

Thức ăn qua ống xông:

A. 自製管灌食物一次可製作一天的份量冰在冰箱，每次只取出需灌入的量，若無法全部灌完，應儘速放回冰箱冷藏。

Tự chế biến thức ăn qua ống xông 1 lần có thể khẩu phần 1 ngày để lạnh trong tủ lạnh, mỗi lần chỉ lấy một lượng ăn qua ống cần thiết, nếu toàn bộ không thể bơm hết, cần nhanh chóng đặt lại vào ngăn đá tủ lạnh.

B. 若採用末狀之管灌食物，一次只能沖泡需要的量 並全部灌入；若為罐裝液狀食物，末灌完應儘速放入冰箱冷藏。

Nếu lựa chọn thức ăn qua ống xông dạng vụn, một lần chỉ có thể ngâm lượng vừa đủ đồng thời bơm toàn bộ vào; nếu là thức ăn đóng hộp dạng lỏng, không bơm hết cần nhanh chóng để vào ngăn đá tủ lạnh.

C. 食物宜隔水加溫至約38-40度，不可過燙。

Thức ăn tránh nước hâm nóng tới khoảng 39-40 độ, không để quá nóng.

2. 灌食空針。Bơm tiêm cho ăn qua ống xông

3. 水杯盛溫開水。Cốc đựng nước ấm.

4. 毛巾或乾淨之巾。Khăn mặt hoặc khăn sạch.

三、灌食的步驟：

các bước cho ăn qua ống xông:

1. 洗淨雙手。Rửa sạch hai tay.

2. 協助他坐起或抬高床頭30-60度（儘量採坐姿，使食物容易流入胃中）。

Giúp bệnh nhân ngồi dậy hoặc nâng cao đầu giường 30-60 độ (cố gắng áp dụng tư thế ngồi, giúp cho thức ăn dễ đi vào dạ dày)

3. 將毛巾鋪在他的臉頰下，保持身體及床單的清涼。

Lấy khăn mặt che dưới má bệnh nhân, đảm bảo cơ thể và ga giường sạch sẽ.

4. 檢查鼻胃管是否在胃內的方法：

phương pháp kiểm tra ống xông dạ dày có ở trong dạ dày hay không:

A. 檢查鼻胃管的記號：若脫出刻度不超過10公分 時，則檢查口腔是否有管子纏繞，

若無則可輕輕 推回到原刻度，並重新固定。

Kiểm tra ký hiệu ống xông dạ dày: nếu khi tuột khỏi vách không quá 10cm, thì kiểm tra khoang miệng xem ống có bị quấn không, nếu không thì nhẹ nhàng đẩy về vách ban đầu, đồng thời cố định lại.

B.以灌食空針反抽若有胃液（黃色液體），或灌入 些許開水沒有嗆到的現象，則確定胃管仍在胃內。

Dùng Bơm tiêm cho ăn qua ống xông hút lại nếu có dịch dạ dày (thể dịch màu vàng), hoặc bơm vào một chút nước không thấy có hiện tượng sặc, thì xác định ống xông dạ dày vẫn ở trong dạ dày.

5.檢查胃內食物消化情形：利用灌食空針反抽鼻胃管，若殘餘食物有50CC以上，則等半小時或1小時 以後再灌。

Kiểm tra tình trạng tiêu hóa thức ăn trong dạ dày: áp dụng bơm tiêm cho ăn qua xông hút ngược ống xông dạ dày lại, nếu thức ăn sót lại khoảng hơn 50cc, thì đợi sau nửa tiếng hoặc 1 tiếng lại tiếp tục bơm vào.

6.倒入少許溫開水，濕潤管壁。Đổ vào một chút nước ấm, làm ướt thành ống.

7.將食物或藥物倒入，高舉空針距離患者的腹部約 30-45公分處，讓食物緩緩的流入，速度不可太 快。

Đổ thức ăn hoặc thuốc vào, giơ cao bơm tiêm cách vùng bụng người bệnh khoảng 30-40 cm, giúp cho thức ăn dẫn vào từ từ, tốc độ không được quá nhanh.

8.灌完食物後，再倒入30-50CC的溫開水，沖淨管內 剩下的食物，以避免管子阻塞。

Sau khi thức ăn qua ống xông hết, mới tiếp tục đổ 30-50 cc nước ấm vào, làm sạch thức ăn còn lại trong ống, nhằm tránh tắc ống.

9.將管蓋塞入管口，或反摺管子塞入管口。

Đậy nắp ống vào miệng ống, hoặc gấp ngược nhét vào miệng ống.

10.記錄此餐的灌食內容及量。

Ghi chép nội dung và lưu lượng cho ăn qua ống xông của bữa ăn đó.

四、注意事項：

Những điều cần chú ý:

1.每次灌入量約150-200cc，最多不超過400cc。

Mỗi lần lượng bơm vào khoảng 150-200cc, nhiều nhất cũng không được vượt quá 400cc.

2.灌食中避免灌入空氣。

Trong khi cho ăn qua ống xông tránh bơm vào không khí.

3.灌食中若出現咳嗽不止或呼吸變化，應立即停止灌食，並聯繫居家護理師或送醫急診室處理。

Trong khi cho ăn qua ống xông nếu bệnh nhân ho không ngừng hoặc hô hấp thay đổi, cần lập tức ngừng cho ăn qua ống xông, đồng thời liên lạc với bác sĩ chăm sóc tại nhà hoặc đưa tới phòng cấp cứu khám xử lý.

4.註明飯前給予的藥物應不可與食物一起灌食。

Trước khi ăn lưu ý cho uống thuốc không được uống cùng với thức ăn xông

5.隨時注意鼻胃管插入之標記是否褪色或脫落。

Thường xuyên chú ý dấu hiệu ống xông dạ dày cắm vào xem có mất màu hoặc tuột không.

6.使用氣切的病人，灌食前應先抽痰。

Bệnh nhân dùng ống mở khí quản, trước khi cho ăn qua ống xông cần phải hút đờm

7.灌食後30分鐘內不要立刻翻身或拍痰。

Sau khi cho ăn qua ống xông trong vòng 30 phút không được lật mình hoặc vỗ đờm ngay.

8.固定鼻胃管的膠市應每日更換，並以棉棒清潔鼻腔。

Cố định băng dán ống xông dạ dày mỗi ngày thay mới, đồng thời dùng que bông vệ sinh khoang mũi.

五、如有下列問題，請與您的居家護理師聯絡：

Nếu gặp phải vấn đề dưới đây, cần liên lạc với bác sĩ chăm sóc gia đình của bạn

1.反抽胃管，有咖啡色液體時。

Khi hút ngược ống dạ dày, có dịch màu cà phê.

2.腹瀉。

Tiêu chảy.

3.鼻胃管脫出超過原刻度10公分以上。

ống xông dạ dày tuột quá vạch hơn 10 cm.

4.灌食物無法順利灌入時。

Khi thức ăn xông không dễ dàng bơm vào.

5.連續2天以上，每次灌食前反抽的剩餘食物量都超過50cc以上。

Liên tục hơn 2 ngày, trước mỗi lần cho ăn qua xông lượng thức ăn còn thừa hút ngược đều vượt quá 50cc.

出院準備服務小組 關心您

上班時間聯絡電話: 04-36060666-1162